

KIẾN THỰC TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

Phân tích báo cáo tài chính

Người soạn: Cao Trung Nghĩa



Cập nhật ngày 01/08/2024

Mục lục

1	Lý thuyết cơ bản
2	Bối cảnh lịch sử
3	Các thí nghiệm quan trọng
4	Ví dụ minh họa
5	Ví dụ thực tế
6	Phân tích sâu
7	Bài tập thực hành
8	Kết luận
9	Tài liệu tham khảo

1 Lý thuyết cơ bản

Phân tích báo cáo tài chính là quá trình xem xét và đánh giá các báo cáo tài chính của một công ty để đưa ra các quyết định kinh tế tốt hơn. Các báo cáo này bao gồm báo cáo thu nhập, bảng cân đối kế toán và báo cáo lưu chuyển tiền tệ. Việc phân tích giúp các bên liên quan hiểu rõ hơn về sức khỏe tài chính, khả năng sinh lời, tính thanh khoản và hiệu quả hoạt động của công ty. Các thành phần chính của phân tích báo cáo tài chính bao gồm:

- **Phân tích ngang**: So sánh dữ liệu tài chính qua nhiều kỳ để xác định xu hướng và mẫu hình tăng trưởng.
- Phân tích dọc: Phân tích các mục trong báo cáo tài chính dưới dạng tỷ lệ phần trăm của một con số cơ sở, chẳng hạn như tổng doanh thu hoặc tổng tài sản.
- **Phân tích tỷ số**: Sử dụng các tỷ số tài chính để đánh giá các khía cạnh như khả năng sinh lời, tính thanh khoản, khả năng thanh toán và hiệu quả.

2 Bối cảnh lịch sử

Thực hành phân tích báo cáo tài chính đã phát triển qua nhiều thế kỷ, với các mốc quan trọng bao gồm:

- Ghi chép kế toán sớm: Bắt nguồn từ các nền văn minh cổ đại, nơi các hệ thống kế toán cơ bản được sử dụng để ghi lại các giao dịch.
- **Kế toán kép**: Được giới thiệu vào thế kỷ 15 bởi Luca Pacioli, cung cấp nền tảng cho kế toán hiện đại.
- Thế kỷ 20: Sự thành lập các tiêu chuẩn và khung kế toán, chẳng hạn như GAAP (Generally Accepted Accounting Principles) và IFRS (International Financial Reporting Standards).
- Phát triển gần đây: Những tiến bộ trong công nghệ và phân tích dữ liệu đã nâng cao độ chính xác và hiệu quả của phân tích báo cáo tài chính.

3 Các thí nghiệm quan trọng

Một số thí nghiệm và nghiên cứu đã chứng minh tầm quan trọng và ảnh hưởng của phân tích báo cáo tài chính:

- Mô hình Ba yếu tố của Fama-French (1993): Eugene Fama và Kenneth French phát triển một mô hình mở rộng Mô hình Định giá Tài sản Vốn (CAPM) để bao gồm các yếu tố quy mô và giá trị, nhấn mạnh tầm quan trọng của các chỉ số tài chính trong việc giải thích lợi nhuận cổ phiếu.
- Chỉ số Z của Altman (1968): Edward Altman tạo ra một mô hình dự đoán khả năng phá sản của một công ty, sử dụng các tỷ số tài chính từ báo cáo tài chính.

4 Ví du minh hoa

Hãy tưởng tượng phân tích báo cáo tài chính như một cuộc kiểm tra sức khỏe cho một công ty. Cũng như các bác sĩ sử dụng các xét nghiệm và chỉ số khác nhau để đánh giá sức khỏe của một người, các nhà phân tích tài chính sử dụng các báo cáo tài chính và tỷ số để đánh giá tình hình tài chính và hiệu suất của một công ty.

5 Ví dụ thực tế

Ví dụ: Apple Inc.

Các báo cáo tài chính của Apple được các nhà đầu tư, nhà phân tích và các bên liên quan xem xét kỹ lưỡng để hiểu rõ sức khỏe tài chính và hiệu suất của công ty. Bằng cách phân tích báo cáo thu nhập, bảng cân đối kế toán và báo cáo lưu chuyển tiền tệ của Apple, các bên liên quan có thể đánh giá khả năng sinh lời, tính thanh khoản và hiệu quả hoạt động của Apple. Phân tích này giúp đưa ra các quyết định đầu tư và kinh doanh sáng suốt.

6 Phân tích sâu

Các thành phần chính và ứng dụng của phân tích báo cáo tài chính:

- 1. Phân tích ngang:
 - Báo cáo thu nhập: So sánh doanh thu, chi phí và lợi nhuận ròng qua nhiều kỳ để xác định các xu hướng tăng trưởng và thay đổi hiệu suất.
 - Bảng cân đối kế toán: Phân tích sự thay đổi trong tài sản, nợ phải trả và vốn chủ sở hữu theo thời gian để đánh giá sự ổn định tài chính.
- 2. Phân tích dọc:

- Báo cáo thu nhập: Trình bày từng khoản mục dưới dạng phần trăm của tổng doanh thu để hiểu cơ cấu chi phí và khả năng sinh lời.
- Bảng cân đối kế toán: Trình bày từng thành phần dưới dạng phần trăm của tổng tài sản để đánh giá phân bổ tài sản và đòn bẩy tài chính.

3. Phân tích tỷ số:

- **Tỷ số khả năng sinh lời**: Các chỉ số như tỷ suất lợi nhuận gộp, tỷ suất lợi nhuận hoạt động và tỷ suất lợi nhuận ròng để đánh giá khả năng tạo ra lợi nhuân của một công ty.
- Tỷ số thanh khoản: Các chỉ số như tỷ số thanh toán hiện hành và tỷ số thanh toán nhanh để đánh giá khả năng thanh toán các nghĩa vụ ngắn hạn của một công ty.
- **Tỷ số khả năng thanh toán**: Các chỉ số như tỷ số nợ trên vốn chủ sở hữu và tỷ số bao phủ lãi suất để đánh giá sự ổn định tài chính dài hạn.
- Tỷ số hiệu quả: Các chỉ số như vòng quay hàng tồn kho và vòng quay khoản phải thu để đo lường cách một công ty sử dụng tài sản của mình hiệu quả như thế nào.

4. Phân tích dòng tiền:

- Dòng tiền hoạt động: Đánh giá tiền mặt được tạo ra từ các hoạt động kinh doanh cốt lõi để đánh giá khả năng tài chính.
- **Dòng tiền đầu tư**: Phân tích tiền mặt được sử dụng cho các khoản đầu tư vào tài sản và mua lại để hiểu chiến lược tăng trưởng.
- Dòng tiền tài trợ: Đánh giá các dòng tiền từ tài trợ nợ và vốn chủ sở hữu để đánh giá cấu trúc vốn.

Thách thức và cân nhắc:

1. Chất lượng dữ liệu:

 Đữ liệu tài chính chính xác và đáng tin cậy là rất quan trọng cho việc phân tích có ý nghĩa. Đảm bảo tính toàn vẹn và nhất quán của dữ liệu là điều cần thiết.

2. Tính so sánh:

• So sánh báo cáo tài chính giữa các công ty hoặc các kỳ đòi hỏi các chính sách và thực hành kế toán nhất quán.

3. Tính chủ quan:

• Một số khía cạnh của phân tích báo cáo tài chính, chẳng hạn như định giá và dự báo, liên quan đến phán đoán chủ quan và giả định.

4. Thay đổi quy định:

 Cập nhật các thay đổi trong tiêu chuẩn và quy định kế toán là rất quan trọng cho việc phân tích chính xác.

7 Bài tập thực hành

1. Thiết lập kịch bản:

 Hãy tưởng tượng bạn là một nhà phân tích tài chính được giao nhiệm vụ phân tích báo cáo tài chính của một công ty để đưa ra các khuyến nghị đầu tư.

2. Thu thập dữ liệu:

 Lấy báo cáo thu nhập, bảng cân đối kế toán và báo cáo lưu chuyển tiền tệ của công ty trong ba năm gần nhất.

3. Phân tích ngang:

 So sánh dữ liệu tài chính qua ba năm để xác định các xu hướng và thay đổi về doanh thu, chi phí, tài sản và nợ phải trả.

4. Phân tích dọc:

 Thực hiện phân tích dọc trên báo cáo thu nhập và bảng cân đối kế toán mới nhất để hiểu cơ cấu chi phí và phân bổ tài sản.

5. Phân tích tỷ số:

• Tính toán các tỷ số tài chính chính, bao gồm tỷ số khả năng sinh lời, tỷ số thanh khoản, tỷ số khả năng thanh toán và tỷ số hiệu quả.

6. Giải thích kết quả:

 Phân tích kết quả của phân tích ngang, dọc và tỷ số để đánh giá tình hình tài chính và hiệu suất của công ty.

7. Minh hoa:

 Tạo các biểu đồ và đồ thị để minh họa các xu hướng và tỷ số, giúp dễ dàng hiểu và truyền đạt các phát hiện của bạn.

8 Kết luận

Phân tích báo cáo tài chính là một công cụ quan trọng để đánh giá tình hình tài chính của một công ty và đưa ra các quyết định kinh tế sáng suốt. Bằng cách hiểu và áp dụng các kỹ thuật phân tích khác nhau, các chuyên gia tài chính có thể có được cái nhìn sâu sắc về hiệu suất và triển vọng tương lai của một công ty. Việc học hỏi và thực hành liên tục là điều cần thiết để thành thạo phân tích báo cáo tài chính.

9 Tài liệu tham khảo

- 1. Penman, S. H. (2013). Financial Statement Analysis and Security Valuation. McGraw-Hill Education.
- 2. White, G. I., Sondhi, A. C., & Fried, D. (1998). The Analysis and Use of Financial Statements. Wiley.
- 3. Palepu, K. G., Healy, P. M., & Peek, E. (2019). Business Analysis and Valuation: IFRS Edition. Cengage Learning.